

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

Môn:.....

**Phòng: 104/ Nhà học B1**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	010817	Lê Trọng	Nguyễn	28.06.1983	Sóc Trăng		
2	280803	Nguyễn Ngọc Ngân	Khánh	02.10.1980	Cần Thơ		
3	020821	Tiết Thị Kiều	Lan	02.08.1984	Kiên Giang		
4	050810	Lâm Phúc	Hải	11.03.1985	Sóc Trăng		
5	050815	Nguyễn Minh	Kiên	20.11.1983	Bến Tre		
6	050819	Phan Thị Ánh	Nguyệt	21.11.1983	Sóc Trăng		
7	050834	Huỳnh Minh	Thư	09.10.1981	Cà Mau		
8	050838	Nguyễn Phúc	Trương	19.10.1985	Trà Vinh		
9	050840	Đặng Bích	Tuyền	13.08.1974	Cần Thơ		
10	240801	Trần Nhật Phương	Diễm	03.09.1977	An Giang		
11	250806	Lý Nguyễn Trung	Hiếu	28.12.1978	Cần Thơ		
12	250831	Võ Hoàng	Lý	06.06.1983	Đồng Tháp		
13	290803	Trần Văn	Ngoan	00.00.1977	Vĩnh Long		
14	040902	Phạm Thị Lan	Anh	10.10.1983	Nam Định		
15	040904	Trần Thanh	Bình	25.04.1985	Vĩnh Long		
16	040905	Nguyễn Minh	Chuộng	30.11.1981	Vĩnh Long		
17	040906	Nguyễn Quốc	Cường	24.01.1983	Bạc Liêu		
18	040907	Trịnh Thị	Diễm	14.07.1981	Bến Tre		
19	040908	Phan Hoàng	Giėjo	08.11.1982	Kiên Giang		
20	040909	Đặng Thúy	Kiều	00.00.1981	Trà Vinh		
21	040911	Phạm Văn	Lưu	07.07.1981	Ninh Bình		
22	040912	Hồ Bích	Ly	16.08.1983	Bạc Liêu		
23	040913	Nguyễn Nhật	Nam	20.01.1984	Vĩnh Long		
24	040914	Nguyễn Quốc	Nam	00.00.1985	Vĩnh Long		
25	040915	Đoàn Hữu	Nghị	25.08.1980	Cà Mau		
26	040916	Trần Thị Mỹ	Ngọc	22.09.1982	Hậu Giang		
27	040917	Thái Thanh	Nhàn	01.09.1979	Vĩnh Long		
28	040918	Phan Hoài	Nhân	03.03.1980	Vĩnh Long		
29	040919	Phạm Thành	Nhân	17.05.1983	Bến Tre		
30	040921	Thạch Thị	Phí	16.08.1984	Vĩnh Long		
31	040922	Nguyễn Thị	Phiên	23.01.1981	Tiền Giang		
32	040923	Nguyễn Thị Kim	Phước	12.02.1982	Vĩnh Long		
33	040924	Lê Sỹ	Thái	22.09.1985	Tiền Giang		
34	040925	Phan Thị Ngọc	Thi	20.05.1981	Đồng Tháp		
35	040926	Trần Thị Kiều	Thu	00.00.1983	Cần Thơ		
36	040928	Cao Thị	Vân	30.01.1981	Cần Thơ		
37	040929	La Nguyễn Tường	Vi	10.04.1983	Trà Vinh		

Tổng số bài: .....

Cán bộ coi thi 1:

Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011

Cán bộ coi thi 2:

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

Môn:.....

**Phòng: 105/ Nhà học B1**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	060902	Trần Thiện	Anh	11.01.1979	Bạc Liêu		
2	060904	Nguyễn Thái	Bình	16.07.1981	Vĩnh Long		
3	060905	Phạm Hữu	Bon	00.00.1983	Sóc Trăng		
4	060906	Hứa Thị	Chúc	25.12.1981	Trà Vinh		
5	060907	Nguyễn Kiều	Diễm	15.08.1984	Cà Mau		
6	060908	Hoàng Minh	Đức	11.12.1984	Ninh Bình		
7	060909	Lê Đức	Duy	02.09.1985	Cần Thơ		
8	060911	Bùi Thị Thanh	Hà	22.12.1978	Nghệ An		
9	060914	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	03.10.1985	Đồng Tháp		
10	060916	Nguyễn Hoàng	Huy	04.03.1970	An Giang		
11	060917	Nguyễn Minh	Kha	21.12.1984	Trà Vinh		
12	060918	Huỳnh Đăng	Khoa	24.08.1985	Vĩnh Long		
13	060921	Lâm Thị Quang	Mẫn	01.07.1982	Trà Vinh		
14	060923	Hồ Phương	Ngân	14.01.1984	Vĩnh Long		
15	060924	Lê Văn	Nghĩa	20.03.1984	Cần Thơ		
16	060926	Lê Quang	Nhã	21.12.1982	Kiên Giang		
17	060927	Phạm Thị Kim	Oanh	24.05.1985	Đồng Tháp		
18	060933	Trần Nguyễn Thế	Quyên	21.11.1983	Kiên Giang		
19	060935	Lê Thanh	Siêng	10.04.1984	Đồng Tháp		
20	060936	Nguyễn Quốc	Son	26.10.1986	Kiên Giang		
21	060937	Lý Minh	Tài	28.04.1985	Kiên Giang		
22	060939	Trịnh Minh	Tâm	29.10.1985	Vĩnh Long		
23	060941	La Ngọc	Thạch	24.06.1983	Hậu Giang		
24	060942	Hồ Thanh	Thái	09.04.1985	Thanh Hóa		
25	060945	Đồ Văn	Thừa	00.00.1980	Sóc Trăng		
26	060946	Trần Thị	Thủy	01.10.1984	An Giang		
27	060948	Đình Minh	Trường	30.10.1974	Hậu Giang		
28	060952	Lâm Văn	Tùng	10.06.1981	Sóc Trăng		
29	060954	Nguyễn Thị Hồng	Vân	26.10.1975	Tiền Giang		
30	060955	Nguyễn Hoàng	Vinh	25.11.1985	Bạc Liêu		
31	060956	Trần Hoàng	Vũ	14.03.1983	Bạc Liêu		
32	280902	Phạm Bảo	Lộc	29.09.1983	An Giang		
33	280903	Ngô Xuân	Hoàng	24.04.1967	Hà Nội		
34	280905	Nguyễn Thị	Ngân	00.00.1984	Tiền Giang		
35	280907	Huỳnh Quốc	Tuấn	22.10.1983	Vĩnh Long		
36	280909	Đàm Thị Kim	Yến	28.09.1979	Hà Nam		

Tổng số bài: .....

Cán bộ coi thi 1:

Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011

Cán bộ coi thi 2:

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

Môn:.....

**Phòng: 106/ Nhà học B1**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	010901	Trần Hoàng	Anh	20.10.1980	Kiên Giang		
2	010902	Châu Bá	Bình	28.04.1983	Sóc Trăng		
3	010903	Nguyễn Anh	Cường	30.07.1980	Cần Thơ		
4	010904	Đình Thị	Đào	16.09.1981	Thanh Hóa		
5	010905	Trương Thanh	Đệ	22.09.1981	Trà Vinh		
6	010907	Nguyễn Thị Bích	Hằng	19.08.1983	Sóc Trăng		
7	010911	Nguyễn Thị	Lướt	03.01.1977	Bến Tre		
8	010912	Phan Trần Trọng	Nghĩa	01.01.1985	Hậu Giang		
9	010913	Đặng Nguyệt	Quế	00.00.1985	Hậu Giang		
10	010916	Ngô Nam	Thạnh	24.02.1978	Sóc Trăng		
11	010918	Lưu Minh	Tuấn	00.00.1982	An Giang		
12	010919	Trần Văn	Vũ	00.00.1980	Đồng Tháp		
13	010922	Lê Thị	Ái	00.00.1986	An Giang		
14	010927	Mai	Nam	16.12.1983	Cần Thơ		
15	010928	Võ Thị Thảo	Nguyên	05.11.1987	Vĩnh Long		
16	010934	Hà Thanh	Thảo	29.08.1980	Bạc Liêu		
17	010935	Trần Thị Phương	Thảo	30.09.1982	Tiền Giang		
18	010938	Nguyễn Thị Tường	Vân	24.12.1981	An Giang		
19	010939	Lê Thị Diệu	Xuân	10.03.1982	Tiền Giang		
20	020901	Lê Tuấn	Anh	07.10.1983	Vĩnh Long		
21	020903	Nguyễn Văn Tùng	Lâm	20.08.1980	Trà Vinh		
22	020904	Nguyễn Thị Thùy	Linh	20.04.1980	Cần Thơ		
23	020906	Huỳnh Văn	Nhân	09.05.1980	Kiên Giang		
24	020909	Trần Thị	Thúy	14.11.1978	An Giang		
25	020910	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	08.03.1983	Vĩnh Long		
26	020911	Lương Thị Nhuận	Hào	20.10.1974	Hưng Yên		
27	020912	Lê Thị	Hoa	06.02.1972	Cần Thơ		
28	020913	Lê Trung	Kiên	11.11.1985	Sóc Trăng		
29	020914	Nguyễn Thanh	Nhàn	06.06.1986	Long An		
30	020916	Lê Thanh	Quang	17.02.1985	Vĩnh Long		
31	020917	Lê Thị	Quyến	10.01.1976	Hậu Giang		
32	020918	Nguyễn Thanh	Sang	15.10.1982	An Giang		
33	020919	Văn Đắc	Thắng	18.08.1979	Vĩnh Long		
34	020921	Nguyễn Hữu	Thép	08.01.1982	Thái Bình		
35	020922	Nguyễn Phạm	Tú	17.03.1985	An Giang		
36	020923	Thái Bích	Tuyền	21.11.1985	Cà Mau		

Tổng số bài: .....

Cán bộ coi thi 1:

Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011

Cán bộ coi thi 2:

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

Môn:.....

**Phòng: 107 / Nhà học B1**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	030902	Nguyễn Văn	Đạo	00.00.1985	Hậu Giang		
2	030903	Nguyễn Hoàng	Dũ	19.11.1984	Kiên Giang		
3	030904	Đoàn Trí	Dũng	00.00.1972	An Giang		
4	030905	Tiền Ngọc	Hân	24.03.1984	Sóc Trăng		
5	030906	Võ Thị Cẩm	Hằng	19.08.1983	Tiền Giang		
6	030907	Nguyễn Minh	Hiền	15.10.1982	Trà Vinh		
7	030908	Nguyễn Thị Mỹ	Hiệp	00.00.1982	Tiền Giang		
8	030909	Mã Thanh	Hiếu	22.12.1986	Tiền Giang		
9	030910	Phan Minh	Hiếu	09.06.1983	Sóc Trăng		
10	030911	Phạm Mạnh	Hùng	04.06.1971	Cần Thơ		
11	030914	Nguyễn Thị Yến	Mai	30.05.1971	Tiền Giang		
12	030916	Trương Minh	Nhã	14.12.1980	Đồng Tháp		
13	030917	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	03.03.1986	Vĩnh Long		
14	030921	Nguyễn Ngọc	Thạch	04.11.1979	Cần Thơ		
15	030923	Phan Mộng	Thu	00.00.1983	Sóc Trăng		
16	030924	Lê Thị Thu	Thủy	29.04.1963	Sài Gòn		
17	100901	Đình Công	Huỳnh	08.12.1984	Tiền Giang		
18	100903	Hà Thanh	Liêm	05.10.1983	Cần Thơ		
19	100904	Lương Hữu	Tâm	29.09.1982	Cần Thơ		
20	100906	Lê Nguyễn Lan	Thanh	05.08.1981	Vĩnh Long		
21	100908	Nguyễn Đức	Thịnh	15.06.1968	Bến Tre		
22	100911	Lê Quang	Trung	24.05.1980	Kiên Giang		
23	100913	Phan Thị Cẩm	Vân	15.07.1981	Vĩnh Long		
24	100915	Trịnh Thị	Xuân	20.10.1983	Bắc Ninh		
25	100917	Trần Thị Thúy	Ái	24.08.1986	Trà Vinh		
26	100918	Phạm Hoàng	Ân	11.11.1981	Hậu Giang		
27	100920	Trần Nam	Dương	10.10.1975	Đồng Tháp		
28	100921	Võ Công	Hầu	00.00.1983	Sóc Trăng		
29	100923	Nguyễn Đình	Huy	23.10.1985	Bạc Liêu		
30	100924	Lê Tuấn	Khanh	16.12.1981	Hậu Giang		
31	100926	Bào Thanh	Loan	03.04.1986	Tiền Giang		
32	100928	Trần Văn	Nhã	03.01.1987	Long An		
33	100929	Lê Văn	Quý	00.00.1981	Kiên Giang		
34	100930	Hoàng Thị Minh	Thanh	20.10.1984	Kiên Giang		
35	100931	Nguyễn Thị Kim	Thoa	14.12.1979	Vĩnh Long		
36	100932	Bùi Cẩm	Thu	07.03.1986	Vĩnh Long		
37	100933	Hồ Như	Thủy	01.08.1983	Hậu Giang		
38	100934	Đỗ Hồng	Tuấn	00.00.1978	Tiền Giang		

Tổng số bài: .....

Cán bộ coi thi 1:

Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011

Cán bộ coi thi 2:

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

**Môn:**.....

**Phòng:** 108 / Nhà học B1

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	050904	Lê Lan	Chi	18.05.1986	Cần Thơ		
2	050905	Ngô Văn	Chúng	04.06.1983	An Giang		
3	050906	Dương Xuân	Đào	06.07.1982	Cà Mau		
4	050907	Đào Thị	Đẹp	12.05.1981	Cần Thơ		
5	050908	Phạm Thị Kiều	Diễm	00.00.1981	Cần Thơ		
6	050909	Trần Thị	Dung	24.11.1985	Bến Tre		
7	050910	Trần Ngọc	Được	00.00.1983	Bạc Liêu		
8	050911	Nguyễn Thị Thùy	Dương	00.00.1985	An Giang		
9	050912	Lê Quốc	Duy	10.11.1982	Trà Vinh		
10	050913	Nguyễn Minh	Giàu	08.07.1985	Đồng Tháp		
11	050915	Phạm Thị Hữu	Hạnh	16.11.1982	Bến Tre		
12	050917	Nguyễn Thị Tú	Hồng	01.09.1984	Vĩnh Long		
13	050918	Lê Thị Yên	Hương	01.07.1979	Vĩnh Long		
14	050919	Nguyễn Kim	Khánh	15.08.1985	An Giang		
15	050920	Bằng Hồng	Lam	09.11.1984	An Giang		
16	050923	Nguyễn Văn	Lệ	30.12.1986	Kiên Giang		
17	050924	Tạ Thị Trúc	Linh	27.04.1984	Bến Tre		
18	050927	Phạm Thanh	Minh	02.07.1980	Bến Tre		
19	050929	Phạm Thị Ngọc	Nga	00.00.1983	Tiền Giang		
20	050930	Trương Thị Hồng	Nga	11.12.1983	Cần Thơ		
21	050931	Trần Thái	Ngọc	10.12.1982	Vĩnh Long		
22	050932	Nguyễn Văn	Ngon	00.00.1984	Bến Tre		
23	050935	Phan Vinh	Quang	30.07.1986	Hậu Giang		
24	050937	Bùi Việt	Sang	18.09.1985	Cần Thơ		
25	050938	Phạm Quang	Sáng	10.03.1986	Nam Định		
26	050941	Tăng Thị Minh	Thi	00.00.1985	Vĩnh Long		
27	050942	Nguyễn Thị Diệu	Thư	28.04.1984	An Giang		
28	050943	Tô Anh	Thư	20.01.1983	Vĩnh Long		
29	050945	Lưu Thị Mỹ	Tiên	20.11.1983	Kiên Giang		
30	050946	Trần Phú	Toàn	00.12.1982	Long An		
31	050949	Đỗ Thị Thu	Trang	00.00.1986	Tiền Giang		
32	050951	Trần Thanh	Truyền	24.12.1983	Vĩnh Long		
33	050952	Nguyễn Phạm	Tuấn	14.11.1983	An Giang		
34	050954	Cao Bích	Tuyền	09.10.1982	Bạc Liêu		

Tổng số bài: .....

*Cán bộ coi thi 1:*

*Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011*

*Cán bộ coi thi 2:*

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

Môn:.....

**Phòng: 109 / Nhà học B1**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	120902	Nguyễn Hữu	Long	06.12.1980	Đồng Tháp		
2	120903	Nguyễn Thái	Nhân	04.06.1979	Sóc Trăng		
3	120905	Kim Hồng	Phượng	06.03.1979	Sóc Trăng		
4	120906	Nguyễn Kim	Thu	09.09.1981	Hậu Giang		
5	120907	Lê Văn	Dũng	11.08.1982	Kiên Giang		
6	120908	Phạm Mỹ Linh	Em	11.12.1987	Trà Vinh		
7	120909	Nguyễn Minh	Hải	23.03.1985	Trà Vinh		
8	120912	Nguyễn Minh	Huy	09.01.1987	An Giang		
9	120913	Võ Phước	Khải	24.06.1987	Vĩnh Long		
10	120914	Nguyễn Thị	Kiều	00.00.1980	Cần Thơ		
11	120915	Nguyễn Thị Ngọc	Kiều	19.05.1981	An Giang		
12	120916	Lê Duy	Linh	12.03.1986	Đồng Tháp		
13	120917	Thị Tú	Linh	08.08.1987	Kiên Giang		
14	120918	Lê Quang	Minh	18.01.1977	Vĩnh Long		
15	120919	Lê Hữu	Nghĩa	20.01.1981	Cần Thơ		
16	120928	Nguyễn Văn	Thọ	00.00.1986	An Giang		
17	120929	Nguyễn Văn Bé	Tí	24.08.1986	Trà Vinh		
18	231019	Lê Thanh	Hoài	09.10.1982	Cần Thơ		
19	231027	Trịnh Hoài	Phương	18.02.1979	Bạc Liêu		
20	240903	Nguyễn Tấn	Đề	25.02.1985	Cà Mau		
21	240904	Ngô Thanh	Hoàng	00.00.1982	An Giang		
22	240908	Đặng Minh	Mẫn	04.12.1986	An Giang		
23	240909	Huỳnh Hoàng	Nhật	00.00.1982	Sóc Trăng		
24	240910	Đồng Ngọc	Phượng	25.12.1977	Kiên Giang		
25	240911	Nguyễn Minh	Thuận	21.09.1981	Vĩnh Long		
26	240913	Trần Thanh	Vũ	20.10.1974	Bạc Liêu		
27	240916	Thị	Cành	00.00.1985	Kiên Giang		
28	240918	Hồ Phước	Dur	24.12.1979	Vĩnh Long		
29	240919	Nguyễn Văn	Hưởng	04.08.1977	Cà Mau		
30	240921	Bùi Minh	Kim	05.07.1986	Vĩnh Long		
31	240924	Lý Thành	Tài	25.12.1978	Cà Mau		
32	240925	Lê Đình	Thắng	18.04.1984	Tiền Giang		
33	240930	Lê Văn	Toàn	29.11.1982	Bạc Liêu		
34	240931	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	30.10.1985	An Giang		
35	260902	Nguyễn Tuấn	Hùng	07.10.1978	Vĩnh Long		
36	260904	Lê Thị Hồng	Thơ	20.05.1980	Vĩnh Long		
37	260905	Trần Thị Kiều	Thoa	20.06.1983	An Giang		
38	260906	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	02.08.1982	Sóc Trăng		
39	260907	Lê Minh	Thoại	11.01.1981	Bạc Liêu		

Tổng số bài: .....

Cán bộ coi thi 1:

Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011

Cán bộ coi thi 2:

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

**Môn:.....**

**Phòng: 110 / Nhà học B1**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	150901	Nguyễn Văn	Anh	16.02.1980	Cà Mau		
2	150902	Lê Thị	Diễm	19.03.1982	Bến Tre		
3	150903	Phạm Thị Kiều	Diễm	19.08.1982	Hậu Giang		
4	150904	Nguyễn Thị Ngọc	Hiếu	22.01.1985	Bến Tre		
5	150905	Nguyễn Thị Thu	Hồng	16.02.1984	Bến Tre		
6	150906	Vũ Thúy	Kiều	17.12.1976	Nam Định		
7	150907	Nguyễn Thị Hồng Hiền	Lành	30.08.1979	Sóc Trăng		
8	150908	Trần Ngọc	Lên	10.02.1966	Cà Mau		
9	150909	Nguyễn Thị Ánh	Loan	00.00.1978	Sóc Trăng		
10	150910	Phạm Thị Cẩm	Loan	20.03.1980	Đồng Tháp		
11	150911	Nguyễn Thị Trúc	Mai	25.09.1975	Vĩnh Long		
12	150912	Bùi Thị Huỳnh	Như	20.09.1984	Cần Thơ		
13	150913	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	10.12.1982	Đồng Tháp		
14	150914	Đỗ Thị	Phúc	21.01.1979	Bến Tre		
15	150915	y	Phượng	20.04.1970	Tiền Giang		
16	150916	Huỳnh Thị Thủy	Thúy	15.08.1983	Hậu Giang		
17	150917	Phạm Thành	Tường	23.08.1983	Bạc Liêu		
18	150918	Dương Hồng	Xuân	00.00.1978	Cà Mau		
19	150919	Huỳnh Thị Cẩm	Xuyên	20.04.1978	Long An		
20	150920	Nguyễn Văn	Bình	00.00.1982	Tiền Giang		
21	150922	Tổng Quang	Khả	05.05.1977	Cà Mau		
22	150923	Lữ Thị	Lan	19.10.1986	Trà Vinh		
23	150925	Phan Thị Quỳnh	Như	10.07.1976	Thừa T Huế		
24	150926	Chung Quốc	Phong	00.00.1987	Cần Thơ		
25	150927	Châu Mộng	Thúy	14.07.1976	Trà Vinh		
26	150928	Võ Trúc	Xinh	27.08.1987	Cà Mau		
27	220901	Nguyễn Hùng	Đức	00.00.1976	An Giang		
28	220902	Phan Thị Thúy	Giàu	00.00.1985	Đồng Tháp		
29	220904	Huỳnh Thị	Kiều	30.04.1983	Sóc Trăng		
30	220906	Huỳnh Văn	Nguyên	09.07.1974	Sóc Trăng		
31	220908	Lê Văn Kiên	Nhân	22.11.1965	Vĩnh Long		
32	220909	Trần Thị	Quế	19.09.1985	An Giang		
33	220911	Nguyễn Thị Kiều	Tiên	23.10.1986	Vĩnh Long		
34	220913	Nguyễn Kim	Đông	05.08.1982	Cần Thơ		
35	220915	Trần Thanh	Hiền	15.09.1986	Sóc Trăng		
36	220917	Võ Thị Phương	Thảo	31.08.1975	Hậu Giang		

Tổng số bài: .....

Cán bộ coi thi 1:

Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011

Cán bộ coi thi 2:

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

Môn:.....

Phòng: 111 / Nhà học B1

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	080903	Huỳnh Thị Tuyết	Ánh	04.08.1980	Bến Tre		
2	080904	Trần Quốc	Bửu	01.03.1982	Đồng Tháp		
3	080905	Quách Minh	Cảnh	12.07.1980	Cà Mau		
4	080909	Đặng Văn	Đựng	20.12.1982	Kiên Giang		
5	080910	Nguyễn Văn Dũng	Em	10.02.1982	Bến Tre		
6	080911	Đặng Văn	Hiếu	03.04.1975	Trà Vinh		
7	080913	Nguyễn Thanh	Hồng	00.00.1976	Sóc Trăng		
8	080915	Nguyễn Văn	Hường	30.04.1982	Cà Mau		
9	080916	Đặng Văn	Hữu	24.10.1978	Sóc Trăng		
10	080920	Lê	Minh	00.00.1981	Trà Vinh		
11	080921	Đoàn Thị Hồng	Ngân	23.03.1985	Bến Tre		
12	080924	Nguyễn Thanh	Phong	00.00.1980	Cần Thơ		
13	080925	Trần Thanh	Phúc	02.01.1984	Kiên Giang		
14	080926	Lê Thị Trúc	Phương	2501.1986	TP HCM		
15	080927	Đông Thị Kim	Phượng	00.00.1984	Đồng Tháp		
16	080928	Lê Minh	Quang	04.05.1983	Vĩnh Long		
17	080929	Nguyễn Huyền	Quang	00.00.1981	An Giang		
18	080930	Nguyễn Văn	Son	19.03.1982	Hải Dương		
19	080931	Lê Duy	Thanh	01.02.1979	An Giang		
20	080932	Phạm Thị Hồng	Thủy	07.10.1986	Tiền Giang		
21	080934	Phan Minh	Trường	20.12.1985	Trà Vinh		
22	080935	Đỗ Thị Kim	Tuyền	17.12.1970	Hải Phòng		
23	080936	Trần Thị Tuyết	Vân	13.10.1971	Tiền Giang		
24	080937	Nguyễn Quốc	Văn	00.00.1983	Sóc Trăng		
25	080938	Bùi Quốc	Việt	11.11.1978	Cần Thơ		
26	080939	Bùi Thị Hồng	Xuyến	08.12.1981	Tiền Giang		
27	070901	Phạm Thị Kiều	Anh	00.00.1984	Đồng Tháp		
28	070902	Phan Thị Bảo	Châu	02.06.1983	Tiền Giang		
29	070908	Trần Thanh	Mộng	09.07.1980	Sóc Trăng		
30	070910	Đỗ Thị Thanh	Nhanh	17.01.1982	Vĩnh Long		
31	070911	Hồ Minh	Nhật	08.05.1982	Hậu Giang		
32	070913	Nguyễn Kim	Oanh	16.12.1978	Bạc Liêu		
33	070915	Lê Phong	Phú	08.12.1971	Bình Dương		
34	070918	Nguyễn Văn	Tâm	25.02.1980	Bến Tre		
35	070920	Lư Thanh Thảo	Trang	08.01.1986	Sóc Trăng		
36	070921	Nguyễn Minh	Triết	10.11.1981	Cần Thơ		

Tổng số bài: .....

Cán bộ coi thi 1:

Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011

Cán bộ coi thi 2:

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

Môn:.....

Phòng: 112 / Nhà học B1

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	230901	Châu Thúy	An	02.02.1983	Tiền Giang		
2	230902	Trần Bé	Ba	14.06.1984	Cà Mau		
3	230903	Ngô Thị Kim	Châu	16.06.1983	Tiền Giang		
4	230904	Nguyễn Ngọc	Đệ	16.05.1986	Cà Mau		
5	230905	Trần Thị Ngọc	Diễm	11.12.1985	Bạc Liêu		
6	230906	Trương Hồng	Diễm	09.01.1984	Cà Mau		
7	230907	Phạm Thanh	Điền	10.06.1986	Cần Thơ		
8	230908	Văng Thành	Gợi	24.03.1982	Đồng Tháp		
9	230910	Cao Thị Kim	Huệ	20.10.1984	Vĩnh Long		
10	230911	Võ Thị Thanh	Huyền	26.01.1984	Bến Tre		
11	230912	Nguyễn Hồ Anh	Khoa	21.11.1979	Tiền Giang		
12	230914	Lê Thị	Nhiên	28.07.1985	Cà Mau		
13	230915	Nguyễn Thị Mỹ	Nhung	10.12.1981	Tiền Giang		
14	230918	Đặng Phú	Quốc	17.11.1979	Vĩnh Long		
15	230919	Trần Minh	Quý	21.11.1984	Bến Tre		
16	230920	Bùi Thị	Sen	16.02.1984	Đồng Tháp		
17	230923	Trương Văn	Thông	13.02.1974	Trà Vinh		
18	230924	Trần Thị	Tuyền	00.00.1983	Kiên Giang		
19	230925	Lê Thị Hồng	Vân	17.10.1984	Tiền Giang		
20	230926	Liên Hồng	Ven	05.04.1983	Cà Mau		
21	230927	Nguyễn Thị Hoàng	Yên	21.12.1984	Cà Mau		
22	230928	Nguyễn Huỳnh Phước	An	00.00.1980	Vĩnh Long		
23	230929	Thương Trâm Hoàng	Anh	00.00.1986	Trà Vinh		
24	230930	Nguyễn Thị	Bích	19.10.1986	Vĩnh Long		
25	230931	Dương Thị Thương	Chúc	11.05.1983	Thanh Hóa		
26	230933	Lê Thị Mỹ	Duyên	10.02.1984	Bạc Liêu		
27	230935	Đình Thị Minh	Hiếu	14.06.1982	Trà Vinh		
28	230936	Nguyễn Thị Ngọc	Hiếu	10.07.1964	Vĩnh Long		
29	230938	Nguyễn Thị Thúy	Hồng	26.06.1979	Cần Thơ		
30	230940	Lê Kiều	Nương	10.01.1986	Bạc Liêu		
31	230942	Trương Thúy	Quỳnh	28.12.1987	Cà Mau		
32	230943	Lâm Hồng	Sen	09.04.1981	Cà Mau		
33	230944	Nguyễn Biên	Soạn	23.01.1986	Đồng Tháp		
34	230945	Trương Thành	Tăng	06.04.1986	Cà Mau		
35	230947	Nguyễn Thị	Thiêm	20.01.1980	Bến Tre		
36	230950	Phan Văn	Tiến	03.10.1981	Bạc Liêu		
37	230951	Trần Tường	Vi	13.12.1986	Cần Thơ		
38	230952	Lê Thị Mỹ	Xuyên	24.06.1987	Kiên Giang		

Tổng số bài: .....

Cán bộ coi thi 1:

Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011

Cán bộ coi thi 2:

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

Môn:.....

**Phòng: 113 / Nhà học B1**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	190901	Nguyễn Phương	Bình	07.01.1982	Vĩnh Long		
2	190902	Nguyễn Quý	Đạo	23.10.1982	Bạc Liêu		
3	190904	Lê Văn	Hiếu	05.03.1983	Hậu Giang		
4	190905	Lê Thị Kim	Hoàng	03.02.1985	Long An		
5	190906	Phan Các Chiêu	Hoàng	06.04.1983	Vĩnh Long		
6	190909	Nguyễn Quốc	Lợi	21.12.1983	Đồng Tháp		
7	190910	Đông Minh	Long	16.06.1980	Hậu Giang		
8	190913	Trần Thị	Nga	30.03.1980	Thanh Hóa		
9	190915	Thạch Thị Ngọc	Như	12.07.1981	Trà Vinh		
10	190918	Nguyễn Thế	Phong	10.02.1978	Tiền Giang		
11	190919	Cao Thị Nguyễn	Phương	08.01.1985	Vĩnh Long		
12	190925	Nguyễn Văn	Thành	10.04.1985	Cà Mau		
13	190927	Luong Văn	Thông	15.06.1985	Bến Tre		
14	190929	Nguyễn Dũng	Tiến	12.10.1985	An Giang		
15	190930	Võ Thị Huyền	Trân	18.06.1986	Hậu Giang		
16	190933	Nguyễn Văn	Tứ	30.07.1970	Cà Mau		
17	190934	Đào Anh	Tuấn	12.05.1985	Sóc Trăng		
18	190935	Bùi Thị Ngọc	Tuyền	21.01.1981	Bến Tre		
19	190937	Đoàn Công	Vũ	10.01.1981	Trà Vinh		
20	190940	Võ Thị Hồng	Yến	29.12.1985	Long An		
21	180901	Lê Chí	Đức	20.04.1979	Cần Thơ		
22	180902	Nguyễn Quốc	Hiếu	03.02.1980	Cà Mau		
23	180905	Lê Thị Thanh	Huyền	25.04.1983	Bắc Ninh		
24	180909	Hoàng Ngọc	Lương	05.08.1973	Cà Mau		
25	180910	Nguyễn Phú Phong	Lưu	24.05.1971	Cần Thơ		
26	180912	Nguyễn Thành	Nhân	29.03.1984	Vĩnh Long		
27	180913	Nguyễn Thanh	Quang	01.09.1981	Đồng Tháp		
28	110901	Trần Quốc	Hùng	01.11.1982	Kiên Giang		
29	110902	Lưu Văn	Lợi	20.08.1976	Cần Thơ		
30	110904	Nguyễn Thị Kiều	Phương	20.12.1982	Cà Mau		
31	110905	Trần Quốc	Quang	09.10.1977	Hậu Giang		
32	110906	Phạm Thị Vân	Trâm	00.00.1980	Kiên Giang		
33	110908	Lê Hồng	Y	12.07.1984	Cà Mau		
34	110909	Trần Hồng	Điệp	24.12.1987	Kiên Giang		
35	110910	Trần Vũ	Hiệp	00.00.1980	Cần Thơ		
36	110915	Lê Nguyễn Thị Thu	Trang	30.08.1980	Đồng Tháp		
37	110916	Son	Trang	06.10.1980	Trà Vinh		

Tổng số bài: .....

Cán bộ coi thi 1:

Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011

Cán bộ coi thi 2:

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

**Môn:.....**

**Phòng: 114 / Nhà học B1**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	090901	Huỳnh Hoàng	Ân	17.04.1985	Trà Vinh		
2	090904	Lê Văn	Dũng	00.00.1982	Bến Tre		
3	090906	Bành Nguyễn Anh	Hào	19.02.1984	Vĩnh Long		
4	090908	Nguyễn Văn	Hùng	22.02.1978	Đồng Tháp		
5	090911	Trần Duy	Khang	18.09.1985	Trà Vinh		
6	090915	Nguyễn Xuân Cửu	Long	08.04.1980	Đồng Tháp		
7	090916	Lê Ngọc	Mỹ	28.02.1986	Trà Vinh		
8	090919	Phạm Thị Thanh	Nga	16.07.1985	Hà N.Ninh		
9	090921	Nguyễn Thị	Phượng	02.11.1982	Phú Thọ		
10	090923	Trịnh Bửu	Tài	01.07.1982	Cần Thơ		
11	090925	Nguyễn Thị Mỹ	Thảo	24.05.1985	Trà Vinh		
12	090931	Lâm Quốc	Trung	10.12.1985	Sóc Trăng		
13	090932	Huỳnh Văn	Tư	24.07.1984	An Giang		
14	090933	Nguyễn Hoàng Quốc	Vũ	20.06.1986	Cần Thơ		
15	250901	Nguyễn Hữu Thanh	Bình	11.12.1975	Cần Thơ		
16	250902	Trần Hoài	Chinh	07.03.1983	Hậu Giang		
17	250904	Nguyễn Minh	Đợi	13.04.1972	Cà Mau		
18	250905	Nguyễn Văn	Đông	12.01.1979	An Giang		
19	250906	Phạm Hữu	Dũng	26.01.1975	Sài Gòn		
20	250907	Lê Hoàng	Giang	00.00.1984	Vĩnh Long		
21	250911	Huỳnh Bá	Mẫn	20.03.1981	Sóc Trăng		
22	250912	Phan Thị Phương	Nam	13.02.1977	Trà Vinh		
23	250915	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	04.08.1985	An Giang		
24	250916	Nguyễn Tấn	Phát	17.02.1982	Cà Mau		
25	250917	Trương Thanh	Thảo	03.11.1983	Vĩnh Long		
26	250919	Huỳnh Nguyễn Huyền	Trang	21.04.1972	Huế		
27	250920	Phạm Quang	Trung	16.03.1981	Quảng Bình		
28	250924	Trương Thanh	Dũng	25.04.1976	Cà Mau		
29	250925	Huỳnh Anh	Duy	23.09.1986	Tiền Giang		
30	250926	Tạ Văn	Giáp	14.11.1984	Hà Nam Ninh		
31	250927	Tạ Đoàn	Hiệp	22.10.1982	Bến Tre		
32	250928	Biện Công	Hồ	20.08.1982	Vĩnh Long		
33	250930	Trần Kim	Nên	00.00.1983	Cà Mau		
34	250931	Võ Phước	Nhân	21.03.1983	An Giang		
35	250933	Nguyễn Văn	Thom	02.05.1976	Vĩnh Long		
36	250934	Lý Hoàng	Trọng	16.01.1985	Kiên Giang		
37	250935	Nguyễn Bảo	Yến	04.07.1986	Kiên Giang		

Tổng số bài: .....

Cán bộ coi thi 1:

Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011

Cán bộ coi thi 2:

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

Môn:.....

**Phòng: 115 / Nhà học B1**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	290901	Đào Thị Kim	Bằng	23.09.1981	An Giang		
2	290902	Lê Nguyễn Bằng	Châu	20.02.1986	Tiền Giang		
3	290903	Võ Xuân	Hùng	01.12.1982	Hậu Giang		
4	290904	Lê Hoàng	Nam	00.00.1986	Đồng Tháp		
5	290906	Đoàn Thị Anh	Nhu	30.09.1980	Hậu Giang		
6	290907	Trần Xuân	Phương	15.07.1978	Cà Mau		
7	290908	Lý Quốc	Sử	10.01.1981	Hậu Giang		
8	290909	Võ Quốc	Thành	12.07.1986	Bạc Liêu		
9	290910	Huỳnh Lê Duy	Anh	02.01.1987	Bến Tre		
10	290911	Lê Văn	Bình	27.10.1985	Long An		
11	290912	Hồ Nguyệt	Hằng	12.07.1987	Hậu Giang		
12	290913	Lê Văn	Hậu	29.10.1981	Cà Mau		
13	290914	Phan Trung	Hiếu	25.11.1987	Đồng Tháp		
14	290915	Đỗ Tuyết	Huệ	00.00.1987	Sóc Trăng		
15	290916	Nguyễn Phúc	Huy	05.01.1983	Hậu Giang		
16	290917	Nguyễn Hoàng	Kiệt	24.04.1981	Hậu Giang		
17	290919	Nguyễn Thị	Lành	06.02.1985	Nam Định		
18	290920	Lê Văn	Linh	02.11.1980	Nghệ An		
19	290921	Nguyễn Thị Ái	Nguyên	04.09.1987	Trà Vinh		
20	290923	Phạm Thanh	Nhã	05.04.1982	Tiền Giang		
21	290924	Lý Văn Thông	Nhật	08.09.1976	Kiên Giang		
22	290926	Huỳnh Quang	Tâm	30.09.1985	Cần Thơ		
23	290927	Nguyễn Thành	Tâm	23.10.1979	Vĩnh Long		
24	290930	Lê Minh	Triết	13.12.1979	Sóc Trăng		
25	290931	Vũ Thành	Trung	08.10.1984	Hải Phòng		
26	130904	Nguyễn Thị Kim	Đằng	00.00.1983	An Giang		
27	130905	Lê Việt	Đông	03.08.1982	Cần Thơ		
28	130907	Trần Kim	Hân	16.06.1967	Cần Thơ		
29	130909	Thiều Bửu	Huệ	26.12.1982	Đồng Tháp		
30	130910	Tống Thị Thu	Hường	07.04.1984	Cà Mau		
31	130918	Lâm Thanh	Nghiệp	25.09.1978	Trà Vinh		
32	130919	Vũ Thị Bảo	Ngọc	09.12.1983	Cần Thơ		
33	130925	Lê Thị	Thu	00.00.1982	Sóc Trăng		
34	130930	Nguyễn Hoàng	Trung	21.10.1984	Nghệ An		

Tổng số bài: .....

*Cán bộ coi thi 1:*

*Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011*

*Cán bộ coi thi 2:*

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

**Môn:.....**

**Phòng: 204/ Nhà học B1**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	200903	Nguyễn Minh	Kha	00.00.1986	Đồng Tháp		
2	200904	Lý Trung	Lợi	22.06.1982	Vĩnh Long		
3	200905	Nguyễn Khánh	Ngọc	18.07.1978	Long An		
4	200906	Nguyễn Hoàng	Oanh	16.12.1982	Cần Thơ		
5	200907	Cao Hoàng	Phương	20.02.1984	Đồng Tháp		
6	200908	Nguyễn Thị Kim	Phượng	02.02.1982	Bến Tre		
7	200909	Từ Nguyễn Duy	Thảo	04.06.1983	Cần Thơ		
8	200911	Nguyễn Minh	Thuần	00.00.1980	Cần Thơ		
9	140902	Nguyễn Thanh	Bình	21.02.1981	Tiền Giang		
10	140903	Lê Thị Ngọc	Châm	01.07.1985	Sóc Trăng		
11	140907	Nguyễn Thế	Cường	07.11.1982	Cần Thơ		
12	140910	Lê Thị Mỹ	Dung	07.01.1977	Tiền Giang		
13	140917	Huỳnh Thị	Hiếu	16.08.1979	Phú Yên		
14	140920	Nguyễn Bình	Khiêm	21.03.1986	Hậu Giang		
15	140921	Trương Đình	Khoa	03.09.1980	Bạc Liêu		
16	140922	Nguyễn Thị Phương	Lam	17.12.1986	Hậu Giang		
17	140923	Trần Thị Trúc	Linh	27.04.1986	Cần Thơ		
18	140926	Phạm Văn	Mau	06.03.1985	Tiền Giang		
19	140927	La Tú	Mỹ	05.02.1982	Cần Thơ		
20	140932	Võ Thị Hồng	Nhung	00.00.1985	Tiền Giang		
21	140935	Võ Ngọc	Phụng	30.06.1985	Cần Thơ		
22	140936	Khổng Liên	Phương	08.01.1983	Cần Thơ		
23	140940	Nguyễn Thanh Hoàng	Quý	03.12.1979	Bạc Liêu		
24	140941	Vũ Thị	Thu	30.03.1982	Thái Bình		
25	140942	Phan Anh	Thuần	08.01.1985	Hậu Giang		
26	140943	Trần Minh	Thuần	29.11.1979	Cần Thơ		
27	140944	Giang Khánh	Thuận	00.00.1982	Sóc Trăng		
28	140945	Đinh Ngọc	Tiếp	21.02.1983	Quảng Bình		
29	140946	Thị Xương	Tín	03.09.1985	Cần Thơ		
30	140947	Lâm Văn	Toàn	00.00.1982	Trà Vinh		
31	140948	Nguyễn Ngọc Phương	Toàn	02.12.1985	Cần Thơ		
32	140953	Trương Thị Kim	Tú	20.08.1974	Campuchia		
33	140954	Ngô Anh	Tuấn	24.06.1985	Cần Thơ		
34	140955	Thái Thị Thanh	Tuyền	01.10.1981	Cần Thơ		
35	140958	Bùi Ngọc	Út	24.10.1985	Kiên Giang		

Tổng số bài: .....

*Cán bộ coi thi 1:*

*Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011*

*Cán bộ coi thi 2:*

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

**Môn:**.....

**Phòng: 201 / Nhà học B1**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	140960	Nhâm Thị Bé	Vinh	19.06.1984	Bến Tre		
2	140962	Vũ Thị Hồng	Yến	23.06.1984	Cần Thơ		
3	270905	Nguyễn Công	Bằng	18.10.1981	Cà Mau		
4	270906	Nguyễn Quốc	Bình	30.06.1983	An Giang		
5	270907	Trần Hòa	Bình	18.05.1976	An Giang		
6	270909	Nguyễn Thị	Búp	16.11.1978	Trà Vinh		
7	270911	Nguyễn Thị Hạnh	Dao	13.05.1977	Đồng Tháp		
8	270913	Lê Thị Thu	Diễm	02.12.1979	Hậu Giang		
9	270915	Trần Thị	Diệu	15.11.1981	Bạc Liêu		
10	270916	Võ Văn	Dứt	05.09.1983	Kiên Giang		
11	270918	Nguyễn Thị Mỹ	Hằng	30.08.1986	Đồng Tháp		
12	270919	Trương Thị Ngọc	Hằng	30.07.1977	An Giang		
13	270920	Cao Văn	Hơn	12.06.1977	An Giang		
14	270922	Lương Nhã	Khanh	28.06.1978	Cần Thơ		
15	270923	Nguyễn Thị	Khanh	25.08.1978	Vĩnh Long		
16	270926	Nguyễn Thị Thúy	Liên	27.01.1980	An Giang		
17	270927	Nguyễn Thùy	Linh	10.09.1985	Hậu Giang		
18	270930	Nguyễn Duy	Nam	25.04.1977	Vĩnh Long		
19	270932	Thái Kim Hiền	Nhân	08.08.1978	Đồng Tháp		
20	270934	Thạch Thế	Phong	22.12.1983	Trà Vinh		
21	270935	Phan Kiên	Phúc	09.04.1981	Cần Thơ		
22	270941	Trương Văn	Sang	25.02.1982	Trà Vinh		
23	270943	Nguyễn Thị Ngọc	Tâm	29.05.1984	Kiên Giang		
24	270944	Lâm Hoàng Thiên	Thanh	28.10.1985	Sóc Trăng		
25	270946	Thái Thanh	Thoảng	20.11.1977	Vĩnh Long		
26	270947	Huỳnh Trung	Thời	16.09.1980	An Giang		
27	270950	Nguyễn Công	Thức	04.01.1985	Vĩnh Long		
28	270952	Nguyễn Thành	Tích	15.03.1983	Kiên Giang		
29	270956	Đặng Thanh	Trúc	15.07.1985	Cần Thơ		
30	270958	Nguyễn Đức	Vinh	01.01.1972	Trà Vinh		

Tổng số bài: .....

*Cán bộ coi thi 1:*

*Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011*

*Cán bộ coi thi 2:*

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

Môn:.....

Phòng: 202 / Nhà học B1

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	011001	Nguyễn Hoàng	Anh	08.07.1981	Vĩnh Long		
2	011003	Nguyễn Thụy Phương	Chánh	30.08.1986	Vĩnh Long		
3	011004	Phan Thị Kim	Cương	00.00.1987	Vĩnh Long		
4	011005	Mai Vũ	Duy	19.10.1987	Tiền Giang		
5	011006	Lê Ngọc	Hoa	28.11.1980	Đồng Tháp		
6	011007	Ngô Quốc	Hung	31.01.1986	Vĩnh Long		
7	011008	Lâm Mỹ	Ngọc	01.01.1986	Bạc Liêu		
8	011009	Nguyễn Thị Phúc	Nguyên	16.11.1985	Đồng Tháp		
9	011011	Nguyễn Chí	Tâm	10.10.1982	Vĩnh Long		
10	011012	Lê Thị	Thảo	00.00.1986	Sóc Trăng		
11	011013	Phan Hà	Thảo	23.03.1987	Cần Thơ		
12	011015	Trần Thị Hồng	Thoi	17.09.1983	Cửu Long		
13	011016	Trần Thị Thanh	Thúy	14.04.1981	Tiền Giang		
14	011017	Nguyễn Hữu	Tín	01.09.1982	Sóc Trăng		
15	011018	Phan Thị Hồng	Trang	11.05.1987	Vĩnh Long		
16	011019	Huỳnh Châu	Tuấn	25.02.1987	Kiên Giang		
17	011020	Nguyễn Kim	Tuyết	18.09.1979	Cần Thơ		
18	011021	Nguyễn Thị Mộng	Tuyền	10.07.1985	Bến Tre		
19	011022	Lê Hoàng	Anh	19.01.1988	Đồng Tháp		
20	011023	Nguyễn Văn	Cường	28.01.1985	Vĩnh Long		
21	011024	Đào Thị Hương	Giang	28.02.1984	Tuyên Quang		
22	011025	Phạm Văn	Hảo	01.01.1982	Sóc Trăng		
23	011026	Đỗ Thị	Huệ	16.12.1988	Bình Định		
24	011028	Nguyễn Hữu	Minh	03.06.1985	Thừa T Huế		
25	011029	Lê Thị Mỹ	Nhung	25.11.1983	Cần Thơ		
26	011032	Trần Thanh	Thoảng	21.06.1987	Trà Vinh		
27	011033	Nguyễn Năng	Toàn	09.11.1986	Cần Thơ		
28	011034	Phan Minh	Triết	26.11.1987	An Giang		
29	011035	Nguyễn Thanh	Vũ	01.11.1979	Vĩnh Long		
30	011036	Lương Ngân Hàng	Xuyên	06.08.1986	Đồng Tháp		
31	031002	Nguyễn Thị Bửu	Châu	26.12.1985	Hậu Giang		
32	031003	Phạm Lợi	Dân	11.06.1985	Tiền Giang		
33	031005	Hà Hồ Ngọc	Hiếu	07.10.1987	An Giang		

Tổng số bài: .....

Cán bộ coi thi 1:

Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011

Cán bộ coi thi 2:

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

Môn:.....

Phòng: 203 / Nhà học B1

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	031006	Lê Trung	Hiếu	21.03.1984	Đồng Tháp		
2	031007	Cao Thanh	Hoàn	06.07.1970	Nghệ Tĩnh		
3	031008	Trắc Mèo	Im	20.04.1981	Kiên Giang		
4	031009	Lê Trần Hoài	Khanh	29.11.1986	Đồng Tháp		
5	031010	Trần Thị Hồng	Liễu	05.12.1978	Cần Thơ		
6	031012	Nguyễn Tấn	Rỏ	29.01.1983	Hậu Giang		
7	031013	Châu Văn	Thanh	01.02.1986	Hậu Giang		
8	031014	Trần Quang	Thái	26.07.1969	Bến Tre		
9	031016	Dương Thảo	Trang	30.03.1985	Cần Thơ		
10	031018	Nguyễn Thị Kim	Bảy	19.04.1985	An Giang		
11	031019	Trần Thị Huyền	Diệu	20.01.1985	Kiên Giang		
12	031021	Trần Xuân	Đào	01.01.1986	Cà Mau		
13	031024	Đoàn Văn	Liệt	16.12.1982	Trà Vinh		
14	031025	Nguyễn Ân	Nhân	16.12.1985	Trà Vinh		
15	031026	Trần Thị Mỹ	Nhân	09.11.1983	Kiên Giang		
16	031027	Nguyễn Hoàng	Nhân	26.03.1983	Hậu Giang		
17	031028	Trần Huỳnh	Như	29.09.1983	An Giang		
18	031029	Nguyễn Thị Mỹ	Phương	19.02.1987	Hậu Giang		
19	031030	Trương Thị Thu	Thảo	16.09.1986	An Giang		
20	031031	Phạm Minh	Thư	03.04.1984	Cần Thơ		
21	031032	Lê Nghĩa	Trọng	22.08.1985	Cần Thơ		
22	031034	Trần Thị Hồng	Vân	14.12.1987	Tiền Giang		
23	101002	Lê Công	Bằng	10.02.1983	Hậu Giang		
24	101003	Trần Văn	Dương	15.12.1987	An Giang		
25	101010	Trần Minh	Tài	21.11.1987	Kiên Giang		
26	101011	Huỳnh Trung	Tính	25.11.1976	Vĩnh Long		
27	101015	Lê Hữu	Việt	29.07.1986	Long An		
28	101018	Thạch	Duone	25.12.1984	Trà Vinh		
29	101020	Lê Tiến	Đạt	16.02.1984	Vĩnh Long		
30	101021	Huỳnh Hữu	Đức	06.06.1987	Sóc Trăng		
31	101023	Phan Quốc	Kiệt	26.08.1987	Sóc Trăng		
32	101025	Nguyễn Ngọc	Nam	00.00.1981	Thanh Hóa		
33	101026	Tô Huỳnh	Như	26.04.1986	Hậu Giang		

Tổng số bài: .....

Cán bộ coi thi 1:

Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011

Cán bộ coi thi 2:

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

**Môn:.....**

**Phòng: 101 / Nhà học B1**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	101028	Phan Thị Mỹ	Phúc	22.03.1986	Vĩnh Long		
2	101029	Nguyễn Hữu	Quý	14.12.1985	Đồng Tháp		
3	101031	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	16.03.1981	Tiền Giang		
4	211002	Trần Vĩnh	Chung	26.08.1966	Cần Thơ		
5	211003	Phan Thị Ngọc	Hạnh	10.10.1982	Tiền Giang		
6	211005	Nguyễn Thị Tố	Như	12.03.1980	Bến Tre		
7	211006	Tô Quang	Trường	09.10.1981	Cà Mau		
8	211007	Hồ Quốc	Việt	09.12.1984	Đồng Tháp		
9	211012	Ngô Hồng	Nhung	08.12.1985	Đồng Tháp		
10	211013	Cao Thị Lan	Như	21.08.1984	Bến Tre		
11	211014	Võ Thành Tâm	Phúc	01.09.1974	Vĩnh Long		
12	211016	Lê Văn	Tặng	29.09.1977	Bến Tre		
13	211017	Nguyễn Văn	Thuận	20.06.1982	Kiên Giang		
14	211018	Trần Thị Thanh	Thúy	25.09.1981	An Giang		
15	211020	Nguyễn	Tiến	10.02.1984	Thừa T Huế		
16	211024	Nguyễn Thành	Trung	01.10.1984	Cần Thơ		
17	211026	Trương Thanh	Tùng	28.01.1985	Kiên Giang		
18	051001	Trương Quốc	An	06.01.1983	Sóc Trăng		
19	051004	Lê Thị Thái	Bạch	01.01.1985	Cần Thơ		
20	051005	Trần Chí	Công	08.01.1984	Kiên Giang		
21	051006	Nguyễn Thúy	Diễm	02.11.1987	Đồng Tháp		
22	051007	Hồ Thị Ngọc	Diệu	28.06.1985	Cần Thơ		
23	051010	Võ Thị Trúc	Giang	02.10.1984	An Giang		
24	051012	Đỗ Thị Cẩm	Hường	16.04.1985	Cà Mau		
25	051013	Nguyễn Thị Thu	Lan	00.00.1981	Đồng Tháp		
26	051014	Trịnh Nguyễn Trúc	Linh	24.12.1986	Bến Tre		
27	051015	Phạm Thị Ánh	Loan	19.09.1984	Đồng Tháp		
28	051016	Nguyễn Văn	Mít	14.04.1983	Đồng Tháp		
29	051019	Trần Thị Mỹ	Nhung	07.01.1981	Cần Thơ		
30	051020	Lê Thị Khánh	Phương	21.08.1979	Cần Thơ		
31	051021	Đặng Thị	Quyên	00.00.1985	Vĩnh Long		
32	051022	Nguyễn Thị Tố	Quyên	00.00.1983	Đồng Tháp		

Tổng số bài: .....

Cán bộ coi thi 1:

Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011

Cán bộ coi thi 2:

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

Môn:.....

Phòng: 205 / Nhà học B1

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	051024	Trần Thụy Ái	Tâm	14.04.1987	Tiền Giang		
2	051027	Đỗ Thị Bé	Thơ	30.04.1985	Cà Mau		
3	051029	Bùi Minh	Trường	21.09.1981	Cần Thơ		
4	051031	Châu Thanh	Vũ	26.12.1986	Vĩnh Long		
5	061013	Lê Thượng	Khởi	26.10.1984	Cần Thơ		
6	111001	Nguyễn Thị Ngọc	Hạnh	30.12.1987	Đồng Tháp		
7	111002	Đào Trọng	Ngữ	16.01.1976	Hậu Giang		
8	111005	Mai Thị Linh	Sa	17.11.1983	Vĩnh Long		
9	111006	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	29.09.1978	Vĩnh Long		
10	111007	Lê Vũ	Trường	10.12.1978	Hậu Giang		
11	111011	Nguyễn Thị	Gái	25.07.1987	Đồng Tháp		
12	111012	Dáp Thanh	Giang	24.08.1982	Vĩnh Long		
13	111013	Nguyễn Thu	Hiền	21.11.1988	Bạc Liêu		
14	111014	Lâm Nguyễn Ngọc	Hoa	26.09.1987	Vĩnh Long		
15	111016	Đoàn Thị Trúc	Linh	20.04.1988	Vĩnh Long		
16	111017	Huỳnh Kiều	Linh	03.12.1987	Bạc Liêu		
17	111019	Phạm Hữu	Nghị	20.12.1978	Kiên Giang		
18	111020	Nguyễn Hoàng	Oanh	05.11.1987	Sóc Trăng		
19	111021	Nguyễn Hoàng	Phương	20.02.1981	Cần Thơ		
20	111022	Lê Minh	Tấn	00.00.1988	Trà Vinh		
21	111023	Trần Nguyễn Thị Kim	Toa	29.04.1981	Kiên Giang		
22	111027	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	26.05.1986	Tiền Giang		
23	181001	Nguyễn Thị Ngọc	Châu	06.09.1987	Bến Tre		
24	181002	Phan Trần	Diễm	31.12.1986	Cần Thơ		
25	181003	Phan Thị Mỹ	Dung	10.08.1983	Vĩnh Long		
26	181004	Phạm Văn	Đông	02.09.1979	Bến Tre		
27	181005	Đình Hoài	Em	13.03.1982	Kiên Giang		
28	181006	Trần Long	Giao	19.05.1978	Cần Thơ		
29	181007	Dương Thị Bé	Hai	08.11.1986	Hậu Giang		
30	181008	Phạm Sơn	Hà	23.03.1979	Cần Thơ		
31	181009	Nguyễn Quốc	Khánh	02.10.1985	Hậu Giang		
32	181010	Nguyễn Thị Tuyết	Loan	22.11.1987	Bến Tre		
33	181011	Nguyễn Thanh	Ngọc	11.03.1985	Cửu Long		
34	181012	Đình Ngọc	Nông	10.01.1981	An Giang		
35	181013	Nguyễn Hữu	Quý	20.09.1977	Vĩnh Long		

Tổng số bài: .....

Cán bộ coi thi 1:

Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011

Cán bộ coi thi 2:

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

**Môn:**.....

**Phòng: 206 / Nhà học B1**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	181014	Danh	Sang	00.00.1984	Kiên Giang		
2	181015	Nguyễn Thị Uyên	Thúy	29.08.1984	Tiền Giang		
3	181016	Trần Thị Lệ	Thúy	29.09.1980	Bến Tre		
4	181018	Nguyễn Ngọc	Tú	18.09.1983	Vĩnh Long		
5	041001	Đỗ Thị Ngọc	Châu	07.07.1983	Bến Tre		
6	041002	Võ Thị Kim	Cương	02.05.1986	Trà Vinh		
7	041003	Nguyễn Anh	Duy	25.11.1983	Bạc Liêu		
8	041004	Huỳnh Tôn	Đoàn	17.12.1983	Sóc Trăng		
9	041006	Nguyễn Thị	Hiền	05.06.1983	Vĩnh Long		
10	041007	Nguyễn Minh	Hoàng	18.04.1984	Sóc Trăng		
11	041010	Nguyễn Thị Lệ	Kha	22.02.1987	Vĩnh Long		
12	041011	Trương Vũ	Linh	16.05.1984	Trà Vinh		
13	041012	Trương Thị Thúy	Loan	19.10.1987	Trà Vinh		
14	041013	Huỳnh Nghĩa	Lộc	20.02.1983	Trà Vinh		
15	041014	Diệp Thanh	Nghĩa	00.00.1987	Sóc Trăng		
16	041015	Trang Thị Bích	Ngọc	12.12.1982	Sóc Trăng		
17	041017	Lê Anh	Quốc	10.12.1974	Trà Vinh		
18	041018	Điêu Minh	Tâm	14.12.1985	Tiền Giang		
19	041019	Nguyễn Thị Kim	Thảo	02.09.1984	Vĩnh Long		
20	041020	Trần Minh	Thiện	11.09.1982	Bến Tre		
21	041021	Phạm Ngọc	Thoa	04.02.1986	Bến Tre		
22	041022	Nguyễn Văn	Thọ	13.03.1983	Vĩnh Long		
23	041023	Hồ Thị Quỳnh	Trang	12.10.1986	Bạc Liêu		
24	041024	Đặng Ngọc	Trâm	20.10.1984	Vĩnh Long		
25	041026	Trần Ngọc	Xuyến	00.00.1985	Cà Mau		
26	171001	Nguyễn Thúy	An	15.02.1987	Long An		
27	171002	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	01.09.1980	An Giang		
28	171003	Trần Thế	Cường	04.07.1979	Sóc Trăng		
29	171004	Nguyễn Bích	Đàm	22.02.1984	Bạc Liêu		
30	171005	Ngô Thị Thái	Giang	00.00.1987	Kiên Giang		
31	171006	Thân Thị	Giang	17.10.1986	Bắc Giang		
32	171007	Dương Văn	Mẹo	07.04.1985	Cà Mau		
33	171008	Đặng Thanh	Ngoan	22.04.1979	Cần Thơ		
34	171009	Lưu Mộng	Nhi	00.00.1980	Trà Vinh		
35	171010	Nguyễn Phương	Quyết	24.09.1983	Kiên Giang		

Tổng số bài: .....

*Cán bộ coi thi 1:*

*Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011*

*Cán bộ coi thi 2:*

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

**Môn:.....**

**Phòng: 207 / Nhà học B1**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	171011	Quách Văn	Tèo	22.09.1983	Cà Mau		
2	171012	Nguyễn Chí	Thanh	08.01.1985	Cà Mau		
3	171013	Tăng Văn	Thi	20.01.1986	Cần Thơ		
4	171014	Lý Kim	Thó	29.05.1985	Sóc Trăng		
5	171016	Phạm Như	Trinh	09.10.1983	Bến Tre		
6	071001	Nguyễn Văn	Buồ	13.05.1978	Kiên Giang		
7	071002	Nguyễn Thanh	Chon	08.06.1978	Cà Mau		
8	071004	Nguyễn Cẩm	Hằng	12.06.1984	Đồng Tháp		
9	071005	Nguyễn Nhật	Linh	03.10.1982	TP HCM		
10	071006	Trần Thị Yên	Loan	27.10.1986	Sóc Trăng		
11	071007	Đặng Văn	Nghiệp	08.02.1982	Cà Mau		
12	071008	Phan Đại	Nhon	01.01.1956	Nghĩa Bình		
13	071010	Đặng Kim	Phụng	05.09.1981	An Giang		
14	071011	Võ Hoàng	Phuong	15.04.1984	An Giang		
15	071012	Trần Minh	Quan	10.12.1978	Vĩnh Long		
16	071013	Bùi Thái	Quốc	08.08.1986	Bến Tre		
17	071014	Nguyễn Thành	Tài	24.06.1979	Mình Hải		
18	071015	Võ Văn Bé	Tâm	05.10.1987	Bến Tre		
19	071016	Võ Hoài	Thanh	15.06.1987	Tiền Giang		
20	071017	Nguyễn Minh	Thái	10.04.1983	Mình Hải		
21	071018	Phạm Thị Như	Thư	03.10.1987	Trà Vinh		
22	071019	Nguyễn Thị Hoài	Tiên	04.06.1985	Bến Tre		
23	071020	Lê Văn	Toàn	20.10.1987	Đồng Tháp		
24	071021	Nguyễn Thị Bích	Trâm	18.01.1984	Vĩnh Long		
25	071022	Châu Ngọc Bảo	Trân	18.10.1984	Bến Tre		
26	071023	Tiêu Thị Tuyết	Trinh	10.10.1985	Cần Thơ		
27	071024	Lê Văn	Trung	26.04.1981	An Giang		
28	071025	Lê Thị Ngọc	Tuyền	01.08.1987	Kiên Giang		
29	071026	Võ Đình	Tú	28.04.1986	Cần Thơ		
30	081001	Nguyễn Thái	An	03.11.1983	Bến Tre		
31	081002	Phạm Thị Thúy	An	09.04.1985	Cần Thơ		
32	081003	Đặng Hồng	Cám	00.00.1986	Trà Vinh		
33	081004	Nguyễn Thị Thanh Non	Cúc	07.04.1987	Kiên Giang		
34	081006	Nguyễn Văn	Điệp	12.10.1981	Hà Tĩnh		
35	081007	Lê Văn	Hiếu	24.03.1984	Bạc Liêu		

Tổng số bài: .....

*Cán bộ coi thi 1:*

*Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011*

*Cán bộ coi thi 2:*

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

Môn:.....

**Phòng: 208 / Nhà học B1**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	081008	Nguyễn Trung	Hiếu	24.08.1981	Vĩnh Long		
2	081009	Trần Ngọc	Hiếu	10.01.1987	Vĩnh Long		
3	081010	Đặng Thanh	Hùng	26.05.1983	Vĩnh Long		
4	081011	Dương Thị Ngọc	Lan	15.03.1984	Bến Tre		
5	081013	Võ Thị Kim	Lan	08.03.1985	Cần Thơ		
6	081014	Hoàng Văn	Linh	12.03.1982	Thanh Hóa		
7	081015	Nguyễn Văn	Mạnh	22.02.1987	Trà Vinh		
8	081016	Nguyễn Văn Tri	Ngôn	10.07.1984	Vĩnh Long		
9	081018	Phạm Thị Thu	Phương	06.10.1984	An Giang		
10	081019	Đặng Hoàng	Phượng	20.12.1985	Kiên Giang		
11	081020	Đặng Trung	Sĩ	20.09.1980	Vĩnh Long		
12	081021	Hồ Minh	Thái	24.11.1983	Long An		
13	081022	Trần Thị Kiểm	Thu	10.09.1987	Trà Vinh		
14	081023	Trương Trọng	Thúc	24.10.1979	Cà Mau		
15	081024	Trần Anh	Thư	27.07.1985	Vĩnh Long		
16	081025	Đào Trung	Tiến	01.11.1974	Hà Nam Ninh		
17	081026	Phạm Thị Hồng	Trang	25.05.1986	Hà Tĩnh		
18	081028	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	20.11.1985	Vĩnh Long		
19	081029	Trần Ngọc	Vạn	00.00.1984	Trà Vinh		
20	081030	Trần Quốc	Vương	26.07.1982	Cà Mau		
21	191001	Nguyễn Nam	Anh	10.03.1981	Quảng Bình		
22	191003	Huỳnh Minh	Đáng	00.00.1986	Hậu Giang		
23	191004	Nguyễn Tấn	Đầy	07.09.1984	Vĩnh Long		
24	191005	Sử Ngọc	Đĩnh	01.09.1980	Cà Mau		
25	191006	Trần Văn Hoàng	Em	29.09.1986	Bến Tre		
26	191007	Ngô Tấn	Hây	00.00.1986	Trà Vinh		
27	191008	Võ Thị Mỹ	Hòa	05.10.1980	Tiền Giang		
28	191009	Nguyễn Văn	Hội	00.00.1985	Mình Hải		
29	191010	Huỳnh Tấn	Khánh	27.08.1984	Bến Tre		
30	191011	Trần Văn Hữu	Lợi	27.07.1981	Đồng Tháp		
31	191012	Nguyễn Tấn	Minh	06.11.1987	Đồng Tháp		
32	191013	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	00.00.1985	Hậu Giang		
33	191014	Trần Vũ	Phương	30.08.1987	Bến Tre		
34	191015	Phạm Thị	Quyên	10.11.1986	Bến Tre		
35	191017	Nguyễn Đông	Thảo	22.11.1982	Cửu Long		

Tổng số bài: .....

*Cán bộ coi thi 1:*

*Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011*

*Cán bộ coi thi 2:*

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

**Môn:.....**

**Phòng: 209 / Nhà học B1**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	191018	Lê Thị Ngọc	Thơ	14.11.1986	Cửu Long		
2	191019	Hồ Như	Thủy	25.02.1975	Trà Vinh		
3	191020	Đặng Thị Kim	Tiền	08.08.1980	Vĩnh Long		
4	191021	Nguyễn Văn	Tín	11.09.1982	Tiền Giang		
5	191022	Võ Công	Toàn	25.02.1983	Vĩnh Long		
6	191024	Bùi Văn	Tròn	30.03.1979	Bến Tre		
7	191026	Lư Thị Kim	Yến	05.10.1982	Bến Tre		
8	201007	Lâm Tấn	Mạnh	12.07.1979	Bạc Liêu		
9	201008	Ngô Diễm	My	20.10.1987	Bạc Liêu		
10	201010	Dương Ngọc	Phúc	12.12.1984	An Giang		
11	201012	Lê Nguyễn Minh	Thành	26.03.1984	An Giang		
12	201015	Trần Thị	Diệp	12.03.1982	Cà Mau		
13	201016	Trần Văn	Giang	10.08.1977	Cà Mau		
14	201018	Nguyễn Thị Thu	Hương	26.08.1986	Vĩnh Long		
15	201021	Bàng Thị Thu	Loan	05.07.1986	Sóc Trăng		
16	201022	Chung Thị Bích	My	10.10.1986	Hậu Giang		
17	201024	Lê Văn	Phương	00.00.1987	Thanh Hóa		
18	201025	Nguyễn Thế	Quang	05.09.1980	Cần Thơ		
19	201026	Phan Văn	Quang	00.00.1987	An Giang		
20	201029	Đoàn Thị	Thúy	06.10.1986	Cà Mau		
21	291001	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Châu	05.06.1988	Cần Thơ		
22	291002	Mai Văn	Hiếu	10.10.1988	Bến Tre		
23	291003	Lê Kim	Hương	24.12.1983	Cà Mau		
24	291004	Hồ Kim	Lợi	30.12.1986	An Giang		
25	291006	Lưu Văn	Nghị	18.05.1982	Bạc Liêu		
26	291007	Trịnh Kiều	Nhiên	20.06.1984	Cà Mau		
27	291008	Tô Công	Tâm	08.01.1978	Vĩnh Long		
28	291009	Võ Minh	Thế	00.00.1981	Kiên Giang		
29	291010	Đỗ Thị Thanh	Thúy	29.03.1987	Trà Vinh		
30	291011	Trương Trung	Tính	24.10.1985	Bạc Liêu		
31	291012	Lâm Đức	Toàn	19.07.1987	Hậu Giang		
32	291014	Trần An	Xuyên	09.08.1985	Cà Mau		
33	221001	Trần Công	Anh	26.11.1978	Nghệ An		
34	221002	Trương Thanh	Cầm	20.07.1983	Cà Mau		
35	221003	Nguyễn Ngọc	Châu	01.05.1981	Vĩnh Long		

Tổng số bài: .....

*Cán bộ coi thi 1:*

*Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011*

*Cán bộ coi thi 2:*

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

Môn:.....

**Phòng: 210 / Nhà học B1**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	221004	Nguyễn Thị Hồng	Diễm	30.12.1982	Kiên Giang		
2	221005	Phan Xuân	Diệu	11.03.1984	Vĩnh Long		
3	221006	Phạm Thị Hồng	Đào	01.06.1976	Vĩnh Long		
4	221007	Nguyễn Quốc	Đại	01.10.1982	Nam Định		
5	221008	Nguyễn Thị Thu	Đăng	10.09.1982	Bạc Liêu		
6	221009	Võ Văn	Diệp	00.00.1984	Bến Tre		
7	221010	Đặng Công	Đoãn	03.10.1983	Cà Mau		
8	221011	Lê Thị Vân	Hàn	26.07.1983	Sóc Trăng		
9	221012	Nguyễn Thị	Hào	20.03.1984	Cà Mau		
10	221013	Nguyễn Thị Diễm	Kiều	10.12.1987	Cần Thơ		
11	221014	Nguyễn Bé	Lê	15.06.1987	Cà Mau		
12	221015	Cao Thị Bích	Liên	26.04.1984	An Giang		
13	221016	Nguyễn Thị Cẩm	Loan	13.02.1986	Cần Thơ		
14	221017	Võ Thị Kim	Loan	07.05.1984	Cần Thơ		
15	221018	Đặng Nguyễn Quỳnh	Như	20.08.1986	Bến Tre		
16	221019	Trần Thị Hoàng	Oanh	24.07.1980	Sóc Trăng		
17	221020	Diệp Thanh	Phong	00.00.1985	Trà Vinh		
18	221023	Nguyễn Vân	Thùy	00.00.1986	Vĩnh Long		
19	221024	Lữ Thị Thùy	Vân	10.04.1986	Bạc Liêu		
20	221025	Nguyễn Thị Mỹ	Xuyên	05.02.1987	Vĩnh Long		
21	221026	Thái Thị Hồng	Yến	22.10.1979	Cần Thơ		
22	221027	Võ Thị Hoàng	Yến	19.08.1984	Vĩnh Long		
23	091004	Nguyễn Văn	Chiến	03.09.1982	Bến Tre		
24	091005	Lê Thị	Hương	03.02.1985	Hậu Giang		
25	091006	Nguyễn Ngọc	Lan	19.03.1982	Cần Thơ		
26	091007	Kiều	Loan	05.05.1986	Cần Thơ		
27	091009	Lê Hương	Nhi	06.11.1986	Kiên Giang		
28	091014	Châu Nguyễn Trâm	Yên	15.05.1983	Trà Vinh		
29	091018	Nguyễn Minh	Đương	08.02.1986	Cà Mau		
30	091022	Nguyễn Ngọc Thiên	Lý	08.07.1984	Kiên Giang		
31	091023	Dương Trúc	Minh	31.03.1979	Kiên Giang		

Tổng số bài: .....

*Cán bộ coi thi 1:*

*Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011*

*Cán bộ coi thi 2:*

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

**Môn:**.....

**Phòng: 211 / Nhà học B1**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	091027	Phạm Thị Hồng	Tân	11.08.1985	Đồng Tháp		
2	091028	Trương Khanh Nhật	Thảo	15.04.1984	An Giang		
3	091029	Dương Thị Bé	Thi	20.09.1985	An Giang		
4	091030	Huỳnh Ngọc	Thi	23.01.1983	Tp Hcm		
5	091033	Từ Minh	Tỏ	25.01.1988	Vĩnh Long		
6	091036	Võ Ngọc	Y	20.10.1985	Bạc Liêu		
7	151001	Huỳnh Thị Út	Bảy	07.02.1978	Bến Tre		
8	151002	Nguyễn Đan	Chi	10.04.1978	Cà Mau		
9	151003	Huỳnh Thị Thanh	Duyên	25.07.1983	An Giang		
10	151004	Phan Thị Ngọc	Hân	09.02.1982	Cần Thơ		
11	151005	Đỗ Thị	Hoa	04.12.1981	Cần Thơ		
12	151006	Trịnh Dương Mỹ	Hòa	18.07.1980	Sóc Trăng		
13	151007	Vũ Thị Kim	Hồng	20.06.1977	Cần Thơ		
14	151008	Mai Thị Bích	Huyền	21.10.1980	Kiên Giang		
15	151009	Phạm Thị Thu	Hương	22.09.1980	Long An		
16	151010	Quách Lý	Khiết	23.03.1979	Cà Mau		
17	151011	Đỗ Thị Diễm	Kiều	05.05.1976	An Giang		
18	151012	Vũ Thị	Lan	28.07.1980	Hải Dương		
19	151013	Trần Ngọc	Tân	26.02.1982	Vĩnh Long		
20	151014	Trần Thanh	Tùng	05.01.1985	Cần Thơ		
21	151015	Trần Thị Phi	Vân	12.01.1975	Vĩnh Long		
22	151016	Thái Hồng	Yến	12.11.1982	Vĩnh Long		
23	151017	Nguyễn Thị Kiều	Ân	21.07.1987	Bến Tre		
24	151018	Nguyễn Minh	Ca	00.00.1985	Cà Mau		
25	151021	Nguyễn Thị Huỳnh	Diễm	20.08.1980	Trà Vinh		
26	151023	Nguyễn Thị	Dung	28.01.1988	Bến Tre		
27	151024	Phạm Thị	Dung	30.07.1980	Thanh Hóa		
28	151025	Tạ Thị Mỹ	Hạnh	12.04.1982	Ninh Bình		
29	151026	Nguyễn Thị	Hường	20.09.1979	Hà Tĩnh		
30	151027	Dương Thị Kim	Liên	02.09.1989	Trà Vinh		
31	151028	Bùi Trúc	Linh	19.06.1981	Bạc Liêu		
32	151029	Trần Mỹ	Ngoan	22.04.1987	Đồng Tháp		
33	151030	Lê Thị Mỹ	Nương	11.06.1979	Trà Vinh		

Tổng số bài: .....

*Cán bộ coi thi 1:*

*Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011*

*Cán bộ coi thi 2:*

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

**Môn:.....**

**Phòng: 212/ Nhà học B1**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	151031	Võ Quang	Tấn	00.00.1985	Hậu Giang		
2	151032	Trần Nguyên Hương	Thảo	08.09.1983	Bạc Liêu		
3	151033	Tăng Thị Ngọc	Thúy	00.00.1976	Trà Vinh		
4	151034	Nguyễn Thị Linh	Thy	15.04.1984	Trà Vinh		
5	151035	Đình Thị	Tuyền	07.03.1982	Nam Định		
6	151036	Nguyễn Thị Ngọc	Tuyền	18.03.1986	Bến Tre		
7	151038	Kim Thái Hồng	Xoan	22.04.1982	Trà Vinh		
8	311001	Nguyễn Kinh	Danh	00.00.1977	Vĩnh Long		
9	311003	Phan Thạch	Đa	00.00.1982	Hậu Giang		
10	311004	Nguyễn Ngọc	Gương	05.01.1987	Kiên Giang		
11	311007	Nguyễn Phúc	Hậu	22.01.1985	Vĩnh Long		
12	311008	Phạm Thanh	Hậu	30.08.1983	Bến Tre		
13	311009	Nguyễn Văn	Khánh	00.00.1981	An Giang		
14	311010	Lê Diễm	Kiều	02.11.1985	Vĩnh Long		
15	311012	Trần Thiện	Liên	00.00.1978	Cần Thơ		
16	311013	Hồ Văn Hữu	Lợi	12.12.1977	Vĩnh Long		
17	311014	Nguyễn Phong	Lưu	09.10.1982	Cần Thơ		
18	311015	Trương Cẩm	Nang	09.12.1985	Sóc Trăng		
19	311016	Mã Hoàng	Phương	26.11.1982	An Giang		
20	311017	Võ Thị	Phương	16.07.1983	Bến Tre		
21	311019	Hà Thanh	Sang	04.03.1981	Hậu Giang		
22	311020	Nguyễn Phúc Đan	Tâm	18.02.1984	Hậu Giang		
23	311021	Lương Thị Kim	Thy	00.00.1980	An Giang		
24	311024	Huỳnh Hữu Đào	Vũ	13.06.1981	Sóc Trăng		
25	241003	Bùi Thị Thúy	Chi	18.09.1987	Cà Mau		
26	241005	Phạm Đức	Hoàng	24.11.1984	Bến Tre		
27	241007	Lê Tuấn	Khải	10.03.1982	Cần Thơ		
28	241008	Phan Thị Kim	Loan	19.10.1985	Bến Tre		
29	241009	Lê Minh	Lợi	17.04.1975	Cần Thơ		
30	241010	Trần Thị Kim	Ngọc	25.08.1982	An Giang		
31	241011	Dương Văn	Nhân	20.12.1975	Sóc Trăng		
32	241012	Trần Cao	Nhân	26.05.1985	Kiên Giang		
33	241013	Nguyễn Hữu	Phon	00.00.1984	An Giang		

Tổng số bài: .....

Cán bộ coi thi 1:

Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011

Cán bộ coi thi 2:

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

Môn:.....

**Phòng: 102 / Nhà học B1**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	241014	Bùi Thị Hồng	Phúc	16.12.1986	Tiền Giang		
2	241015	Võ Văn	Phúc	21.02.1982	Đồng Tháp		
3	241016	Phạm Thị Trúc	Phuong	05.02.1975	Sóc Trăng		
4	241019	Huỳnh Võ Hữu	Trí	16.08.1982	Vĩnh Long		
5	241022	Tào Thanh	Hải	18.08.1974	Bạc Liêu		
6	241023	Huỳnh Tuấn	Hảo	01.08.1980	Vĩnh Long		
7	241025	Cao Thị Trúc	Linh	27.05.1985	Trà Vinh		
8	241026	Nguyễn Hữu	Lộc	25.06.1987	Hậu Giang		
9	241027	Quách Văn	Lượng	00.00.1981	Bạc Liêu		
10	241028	Huỳnh Lê Uyên	Minh	15.02.1984	Đồng Tháp		
11	2410289	Đỗ Thành	Nhân	15.01.1978	Bến Tre		
12	2410230	Nguyễn Hoàng	Phú	19.04.1987	Cửu Long		
13	241031	Nguyễn Duy	Phúc	08.10.1981	An Giang		
14	241032	Vũ Lê Quỳnh	Phuong	04.10.1987	Kiên Giang		
15	241033	Bông Hoàng	Quân	15.07.1983	Kiên Giang		
16	241034	Phạm Hồng	Thái	00.00.1982	Tiền Giang		
17	241036	Bùi Văn	Thoảng	11.05.1973	Cà Mau		
18	241037	Phạm Thị Hồng	Thu	29.08.1982	Quảng Bình		
19	241038	Nguyễn Minh	Thuận	15.09.1986	Cần Thơ		
20	241041	Vũ Thị Thúy	Vi	25.09.1977	Kiên Giang		
21	231001	Lê Chí	Công	25.04.1987	Kiên Giang		
22	231002	Nguyễn Văn	Cường	00.00.1973	Hậu Giang		
23	231003	Phạm Hồng	Đấu	02.09.1983	Cà Mau		
24	231004	Trần Thị Kham	Ly	00.00.1984	Long An		
25	231006	Nguyễn Văn	Nguyễn	08.10.1983	Kiên Giang		
26	231007	Trịnh Thanh	Nhân	15.09.1985	Hậu Giang		
27	231009	Hà Thị	Oanh	03.06.1981	Đồng Tháp		
28	231010	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	03.08.1977	Tiền Giang		
29	231011	Hồ Hải	Yến	08.09.1978	Vĩnh Long		
30	231012	Bùi Thế	Anh	20.12.1982	Vĩnh Long		
31	231014	Trần Chí	Duẩn	30.01.1980	Bạc Liêu		
32	231015	Châu Thành	Duy	11.10.1987	Kiên Giang		
33	231017	Dương Tấn	Đạt	03.03.1981	Vĩnh Long		

Tổng số bài: .....

*Cán bộ coi thi 1:*

*Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011*

*Cán bộ coi thi 2:*

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

**Môn:**.....

**Phòng:** 01 CH/ Khu Hiệu bộ

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	231018	Nguyễn Văn	Đệ	01.11.1981	An Giang		
2	231020	Võ Hoàng	Khải	00.00.1987	Kiên Giang		
3	231021	Võ Thị	Lào	23.11.1987	Bạc Liêu		
4	231022	Bùi Thị Kha	Lil	08.08.1987	Trà Vinh		
5	231023	Võ Thị	Ngân	02.07.1981	Sóc Trăng		
6	231024	Nguyễn Út	Nhỏ	02.10.1984	Cà Mau		
7	231025	Nguyễn Văn	Phiếu	26.05.1980	Vĩnh Long		
8	231026	Võ Hoài	Phong	19.02.1984	Bạc Liêu		
9	231028	Lê Ngọc	Thuận	13.05.1985	Kiên Giang		
10	231029	Nguyễn Thanh	Thúy	15.05.1988	Sóc Trăng		
11	231032	Châu Chiêu	Ý	19.09.1987	Kiên Giang		
12	281001	Trịnh Thị Ngọc	Diễm	11.07.1980	Cần Thơ		
13	281002	Ngô Quốc	Dũng	06.06.1979	Sóc Trăng		
14	281004	Nguyễn Thị Thùy	Linh	10.03.1983	Hậu Giang		
15	281006	Nguyễn Văn	Tính	07.08.1982	Đồng Tháp		
16	281022	Trần Văn	Thạnh	20.10.1987	Kiên Giang		
17	281008	Phạm Hoàng	Dũng	00.00.1979	Hậu Giang		
18	281009	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	00.00.1987	Tiền Giang		
19	281010	Mã Khánh	Hậu	04.01.1980	Hậu Giang		
20	281012	Nguyễn Huy	Hoàng	24.04.1985	Vĩnh Long		
21	281013	Nguyễn Văn	Kha	03.12.1988	Bến Tre		
22	281014	Lê Trần Thanh	Liêm	15.03.1988	Tiền Giang		
23	281015	Trương Thị Yến	Nhi	08.02.1988	Đồng Tháp		
24	281016	Lâm Mỹ	Phụng	03.05.1988	Sóc Trăng		
25	281017	Nguyễn Duy	Phương	19.04.1985	Trà Vinh		
26	281018	Nguyễn Bảo	Quốc	06.05.1976	Bến Tre		
27	281019	Đặng Văn	Tặng	02.11.1976	Bến Tre		
28	281020	Nguyễn Trường	Thành	06.06.1978	Hậu Giang		
29	141002	Viên Ngọc	Anh	17.04.1987	Vĩnh Long		
30	141004	Trần Thị Ngọc	Bích	25.06.1985	Cần Thơ		
31	141007	Phan Hồng	Dẫn	00.00.1979	Trà Vinh		
32	141008	Hồ Anh	Diễm	00.00.1986	Vĩnh Long		
33	141009	Nguyễn	Du	18.07.1982	Cần Thơ		

Tổng số bài: .....

Cán bộ coi thi 1:

Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011

Cán bộ coi thi 2:

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

**Môn:**.....

**Phòng: 02 CH/ Khu Hiệu bộ**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	141010	Trần Thị Mỹ	Duyên	00.00.1985	An Giang		
2	141011	Võ Anh	Dũng	11.04.1980	Vĩnh Long		
3	141012	Đặng Văn	Dur	25.12.1980	Kiên Giang		
4	141013	Huỳnh Thùy	Dương	17.08.1985	Cần Thơ		
5	141016	Bùi Thụy Trúc	Giang	10.01.1984	Cần Thơ		
6	141019	Lê Thị Thu	Hà	26.10.1982	Cần Thơ		
7	141020	Trần Như	Hà	12.04.1982	Cần Thơ		
8	141021	Trần Thị Ngọc	Hà	04.01.1984	Cần Thơ		
9	141022	Bùi Ngọc	Hải	15.03.1988	Cần Thơ		
10	141023	Ninh Xuân	Hảo	20.10.1984	Ninh Bình		
11	141025	Võ Thị Kim	Hằng	10.03.1984	Bến Tre		
12	141026	Nguyễn Trung	Hiếu	02.01.1984	Cần Thơ		
13	141032	Phan Thị Cẩm	Hồng	14.10.1984	Tiền Giang		
14	141033	Lê Thị Phương	Hội	01.04.1971	Nghệ An		
15	141034	Lê Thanh Hoàng	Huy	10.09.1979	Cần Thơ		
16	141036	Nguyễn Thảo	Khanh	13.11.1983	Cần Thơ		
17	141037	Nguyễn Trung	Khải	18.05.1980	Cần Thơ		
18	141038	Ngô Nguyễn Chí	Kiên	06.10.1981	Cần Thơ		
19	141040	Phan Thị Cẩm	Lụa	00.00.1986	Cần Thơ		
20	141043	Lê Quỳnh	Ngân	14.07.1983	Cần Thơ		
21	141044	Nguyễn Thị Mỹ	Ngân	09.12.1986	Cần Thơ		
22	141045	Mai Bảo	Ngọc	00.00.1980	Vĩnh Long		
23	141054	Lê Đức Lưu	Phương	01.08.1985	Cần Thơ		
24	141055	Nguyễn Thị Ngọc	Phương	21.11.1978	Tiền Giang		
25	141056	Võ Nhật	Quang	16.12.1981	An Giang		
26	141057	Châu Kinh	Quốc	05.02.1986	Cần Thơ		
27	141059	Hồ Minh	Tâm	00.00.1985	Tiền Giang		
28	141060	Mã Thị Minh	Tâm	01.06.1983	Sóc Trăng		
29	141061	Sử Ngọc	Thanh	12.01.1984	Cần Thơ		
30	141062	Lê Thị Ngọc	Thảo	01.11.1963	Tiền Giang		
31	141064	Nguyễn Ngọc	Thảo	20.02.1974	Vĩnh Long		
32	141067	Trần Thị Ngọc	Thắm	24.10.1980	Kiên Giang		

Tổng số bài: .....

Cán bộ coi thi 1:

Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011

Cán bộ coi thi 2:

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

**Môn:.....**

**Phòng: 03 CH/ Khu Hiệu bộ**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	141070	Phan Văn	Thiện	02.04.1978	Cần Thơ		
2	141073	Nguyễn Thị Khánh	Thơ	04.09.1982	Cần Thơ		
3	141074	Đoàn Minh	Trang	23.05.1986	Cần Thơ		
4	141076	Phạm Thị Diễm	Trang	09.11.1985	Cần Thơ		
5	141077	Trần Thị Thảo	Trang	08.08.1984	Vĩnh Long		
6	141081	Võ Hiền	Triết	08.11.1987	Bến Tre		
7	141083	Lê Phước	Trô	15.01.1980	Cần Thơ		
8	141084	Dương Đức	Trung	09.07.1978	Cần Thơ		
9	141085	Huỳnh Thanh	Trung	10.07.1987	An Giang		
10	141087	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	09.05.1978	Cần Thơ		
11	141090	Huỳnh Thị	Út	00.00.1985	Kiên Giang		
12	141092	Trần Thị Kim	Vân	01.08.1986	Vĩnh Long		
13	141093	Nguyễn Thanh	Việt	00.00.1983	Vĩnh Long		
14	271001	Nguyễn Lê Vũ	An	25.05.1987	Cần Thơ		
15	271003	Hồng Hoàng	Anh	13.11.1983	Sóc Trăng		
16	271004	Lý Nguyễn Trâm	Anh	10.03.1987	Cần Thơ		
17	271005	Nguyễn Thế Hoàng Quốc	Anh	07.11.1976	Cần Thơ		
18	271006	Quách Thị Tú	Anh	20.07.1987	Kiên Giang		
19	271007	Biện Hữu	Ái	10.11.1985	Cà Mau		
20	271009	Nguyễn Thị Hương	Châm	26.03.1985	Kiên Giang		
21	271011	Nguyễn Thành	Công	09.06.1978	Vĩnh Long		
22	271014	Trần Minh	Đệ	25.03.1978	Cần Thơ		
23	271015	Trương Phước	Định	00.00.1987	Kiên Giang		
24	271016	Trần Thị Nhung	Gám	05.09.1983	Cần Thơ		
25	271017	Bùi Triệu	Giang	24.01.1980	Cần Thơ		
26	271018	Nguyễn Phương	Giang	01.01.1976	Bạc Liêu		
27	271019	Trịnh Thị Thu	Hà	05.05.1971	Vĩnh Phú		
28	271020	Mai Long	Hải	15.01.1981	Cần Thơ		
29	271021	Phan Thị Ngọc	Hằng	13.12.1984	Cần Thơ		
30	271023	Phan Hữu	Hiền	23.10.1977	An Giang		
31	271027	Huỳnh An	Khang	06.09.1979	An Giang		
32	271029	Hồ Minh	Khoa	12.07.1986	Bạc Liêu		

Tổng số bài: .....

Cán bộ coi thi 1:

Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011

Cán bộ coi thi 2:

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

**Môn:.....**

**Phòng: 04 CH/ Khu Hiệu bộ**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	271030	Phạm Nữ Việt	Khoa	28.08.1981	Cần Thơ		
2	271032	Nguyễn Trường	Kỳ	22.08.1965	Cần Thơ		
3	271033	Hồ Thị Mỹ	Lệ	08.10.1982	Sóc Trăng		
4	271035	Trương Thị Thu	Liên	30.05.1986	Cần Thơ		
5	271037	Vũ Xuân	Nam	04.01.1976	Hải Hưng		
6	271039	Nguyễn Phước	Ngon	20.12.1984	Vĩnh Long		
7	271041	Trần Diễm	Ngọc	11.05.1988	An Giang		
8	271042	Trương Thị Thu	Nguyệt	19.08.1988	Sóc Trăng		
9	271043	Huỳnh Võ Trọng	Nhân	12.12.1986	An Giang		
10	271044	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	13.04.1980	Cần Thơ		
11	271045	Võ Thị Hồng	Nhung	24.06.1984	Vĩnh Long		
12	271047	Cao Trần Quế	Như	17.06.1982	Tiền Giang		
13	271048	Trần Thị Tố	Như	16.09.1986	Sóc Trăng		
14	271049	Trương Vĩnh	Phát	19.01.1987	Cần Thơ		
15	271052	Nguyễn Lam	Phúc	18.04.1987	Hậu Giang		
16	271053	Châu Bảo	Phương	29.08.1984	Vĩnh Long		
17	271054	Nguyễn Thị Thùy	Phương	29.10.1983	Hậu Giang		
18	271055	Ngô Thanh	Quân	15.05.1977	Vĩnh Long		
19	271057	Nguyễn Văn	Tám	25.04.1968	Bến Tre		
20	271058	Dương Hoàng	Tâm	12.03.1979	Cần Thơ		
21	271060	Trần Văn	Tâm	00.00.1975	Trà Vinh		
22	271061	Lâm Mỹ	Thanh	13.11.1987	An Giang		
23	271062	Thái Ngọc	Thanh	21.01.1986	Vĩnh Long		
24	271064	Nguyễn Trường	Thành	04.05.1982	Cần Thơ		
25	271065	Lý Thị Phương	Thảo	27.06.1981	Cần Thơ		
26	271066	Nguyễn Văn	Thiện	17.02.1979	Vĩnh Long		
27	271067	Lê Thị Kim	Thoa	16.01.1982	Cần Thơ		
28	271068	Nguyễn Ngọc Như	Thụy	24.10.1980	Cần Thơ		
29	271069	Bùi Minh	Thư	10.06.1987	Sóc Trăng		
30	271071	Tổng Thị Mỹ	Tiên	17.11.1987	Cần Thơ		
31	271072	Đình Văn	Tiến	01.01.1972	Quảng Ngãi		
32	271073	Nguyễn Chí	Tín	09.09.1986	Hậu Giang		

Tổng số bài: .....

*Cán bộ coi thi 1:*

*Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011*

*Cán bộ coi thi 2:*

**DANH SÁCH DỰ THI ANH VĂN B1**

**Môn:.....**

**Phòng: 05 CH/ Khu Hiệu bộ**

TT	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký tên
1	271074	Tạ Thị Mai	Trang	27.05.1987	Cần Thơ		
2	271075	Nguyễn Cao	Triết	05.09.1981	An Giang		
3	271076	Võ Thị Thùy	Trinh	20.11.1984	Sóc Trăng		
4	271077	Phan Lê	Trung	24.10.1982	Hậu Giang		
5	271079	Nguyễn Hoàng Thanh	Trúc	12.10.1986	Cần Thơ		
6	271080	Võ Văn	Tuấn	25.11.1986	Tiền Giang		
7	271082	Phạm Thị Cẩm	Tú	12.05.1984	Vĩnh Long		
8	271084	Nguyễn Ngọc Cẩm	Vân	23.12.1979	Hậu Giang		
9	271085	Nguyễn Hà	Vinh	03.10.1985	Cần Thơ		
10	271086	Võ Thị Xuân	Yên	18.02.1982	Vĩnh Long		
11	131001	Huỳnh Thị Thúy	An	19.11.1979	Vĩnh Long		
12	131002	Trần Long	Châu	28.04.1964	Nam Định		
13	131003	Hoàng Phương	Đài	26.12.1985	Cần Thơ		
14	131004	Lê Thị Khánh	Giang	11.03.1985	Cần Thơ		
15	131005	Nguyễn Hải	Linh	08.08.1986	Quảng Trị		
16	131008	Lê Chí	Thảo	18.02.1982	Trà Vinh		
17	131009	Nguyễn Thị Minh	Thảo	00.00.1982	Đồng Tháp		
18	131010	Lưu Quang	Thông	07.01.1973	Sóc Trăng		
19	131011	Ngô Thị Minh	Thúy	11.09.1985	Sóc Trăng		
20	131012	Nguyễn Thị Hương	Bình	06.04.1981	Hà Nội		
21	131013	Nguyễn Minh	Hiếu	04.01.1986	Vĩnh Long		
22	131014	Lê Khánh	Linh	26.03.1979	Cà Mau		
23	131015	Phạm Thị Quế	Thanh	25.03.1985	Vĩnh Long		
24	131016	Nguyễn Quốc	Trung	00.00.1985	Bạc Liêu		
25	131017	Trịnh Thúy	An	13.08.1985	Cà Mau		
26	131018	Nguyễn Thị Kim	Chi	00.00.1985	Cà Mau		
27	131019	Trần Thụy Hải	Đăng	26.10.1982	Vĩnh Long		
28	131020	Nguyễn Văn	Đông	20.12.1978	Vĩnh Long		
29	131021	Nguyễn Xuân	Giang	25.09.1985	Cần Thơ		
30	131022	Phạm Ngọc	Lê	24.04.1982	Hậu Giang		
31	131023	Đặng Lê Phương	Liên	19.05.1987	Cần Thơ		
32	131025	Phạm Hà	Phương	14.12.1985	Cần Thơ		

Tổng số bài: .....

Cán bộ coi thi 1:

Cán bộ coi thi 2:

Cần Thơ, ngày 11 tháng 9 năm 2011